

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN TRỤ  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/DS-ST  
Ngày: 18-8-2022  
V/v tranh chấp hợp đồng  
mua bán thức ăn gia súc

**NH DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Hoàng Dung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đoàn Minh Hùng
2. Ông Nguyễn Văn Còn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Luyến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 106/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn gia súc” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2022/QĐST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Bà Chu Thị P, sinh năm 1961; Địa chỉ cư trú: Số X, Ấp Y, xã LT, huyện T, tỉnh LA; Là chủ hộ kinh doanh BH theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 50L8000137, đăng ký lần đầu ngày 12/02/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 19/10/2021.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Bà Võ Thị Q, sinh năm 1967; Địa chỉ: Khu phố BH, thị trấn T, huyện T, tỉnh LA (Văn bản ủy quyền ngày 14/4/2022).

*2. Bị đơn:* Bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1975; Địa chỉ cư trú: Số Z, ấp BT, xã BT, huyện T, tỉnh LA.

*(Bà Q, bà H đều vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 26/4/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án,*

*nguyên đơn bà Chu Thị P do bà Võ Thị Q đại diện trình bày:*

Bà Chu Thị P là chủ Hộ kinh doanh BH, địa điểm kinh doanh tại Số 224/5, Ấp 5, xã Quê Mỹ Thanh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 50L8000137, đăng ký lần đầu ngày 12/02/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 19/10/2021. Ngành nghề kinh doanh trong đó gồm: Bán thức ăn gia súc, gia cầm, thức ăn thủy sản, chăn nuôi. Từ năm 2017 bà Lê Thị Ngọc H có mua thức ăn gia súc của cửa hàng BH rất nhiều đợt. Việc mua bán được bà P ghi chép vào sổ theo dõi, đến ngày 07/02/2021 bà H nợ lại số tiền 15.000.000 đồng cho đến nay vẫn chưa trả cho bà P. Vì vậy, bà P khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Ngọc H trả cho bà số tiền nợ mua thức ăn gia súc là 15.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả với lãi suất 10%/năm, tính từ ngày 07/02/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 02/8/2022).

*Bị đơn bà Lê Thị Ngọc H trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:*

Bà thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn, từ năm 2017 bà có mua thức ăn gia súc tại cửa hàng BH, đến ngày 07/02/2021 bà còn nợ số tiền mua thức ăn gia súc là 15.000.000 đồng nhưng do làm ăn thua lỗ nên bà không có khả năng trả tiền cho bà P. Nay bà P yêu cầu bà trả số tiền còn nợ là 15.000.000 đồng bà đồng ý nhưng bà không đồng ý trả tiền lãi.

Vụ án đã được Tòa án tiến hành công khai chứng cứ và hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau. Tại phiên tòa, bị đơn và đại diện nguyên đơn đều có đơn xin vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Chu Thị P là chủ Hộ kinh doanh BH khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Ngọc H trả tiền nợ mua thức ăn gia súc và yêu cầu tính lãi chậm trả. Bị đơn bà Lê Thị Ngọc H hiện đang cư trú tại xã BT, huyện T, tỉnh LA theo xác nhận của Công an xã BT, huyện T, tỉnh LA. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này được xác định là “tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn gia súc” thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nH dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ các vấn đề của vụ án nên vụ án được đưa ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, đại diện của nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bà Lê Thị Ngọc H thanh toán số tiền nợ mua thức ăn gia súc và thức ăn gia cầm, thấy rằng: Vào năm 2017, giữa bà Lê Thị Ngọc H và Hộ kinh doanh BH có thỏa thuận giao dịch dân sự về mua bán thức ăn gia súc, thuộc ngành, nghề kinh doanh của Hộ kinh doanh BH theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 50L8000137, đăng ký lần đầu ngày 12/02/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 19/10/2021. Vì vậy, giao dịch dân sự mua bán thức ăn gia súc giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp và được điều chỉnh theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015. Các bên đương sự đều thống nhất việc mua bán thức ăn gia súc được thực hiện nhiều lần và thời điểm chốt nợ là vào ngày 07/02/2021 với số tiền còn nợ là 15.000.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử xác định bà Lê Thị Ngọc H còn nợ Hộ kinh doanh BH 15.000.000 đồng tiền mua thức ăn gia súc là tình tiết sự kiện không phải chứng minh do các bên đương sự đều thừa nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì bà H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại Điều 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về số tiền nợ mua thức ăn gia súc được chấp nhận, buộc bà Lê Thị Ngọc H có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ mua thức ăn gia súc là 15.000.000 đồng cho bà Chu Thị P là chủ Hộ kinh doanh BH.

[4] Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn, thấy rằng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện về tính lãi với lãi suất 10%/năm, thời gian tính lãi từ ngày 07/02/2021 đến ngày 07/8/2022. Việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của đại diện nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu và phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Như vậy, tiền lãi trên số tiền nợ mua thức ăn gia súc được tính như sau:  $15.000.000 \text{ đồng} \times 10\%/\text{năm} \times 18 \text{ tháng} = 2.250.000 \text{ đồng}$ .

[5] Từ những pH tích tại mục [3] và [4], Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Lê Thị Ngọc H có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ mua thức ăn gia súc là 15.000.000 đồng và tiền lãi là 2.250.000 đồng, tổng cộng là 17.250.000 đồng cho bà Chu Thị P là chủ Hộ kinh doanh BH.

[6] Về án phí: Bà Lê Thị Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn, bà Chu Thị P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 177, Điều 244, Điều 483 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; Điều 430, Điều 434, Điều 440, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 6, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Chu Thị P là chủ Hộ kinh doanh BH về “Tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn gia súc” đối với bà Lê Thị Ngọc H.

Buộc bà Lê Thị Ngọc H có nghĩa vụ trả cho bà Chu Thị P là chủ Hộ kinh doanh BH số tiền 17.250.000 đồng (Mười bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

Bà Lê Thị Ngọc H phải chịu 862.500 đồng (Tám trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Bà Chu Thị P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà P số tiền 460.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007351 ngày 07/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**(ĐÃ KÝ)**

**Huỳnh Thị Hoàng Dung**

